UBND TỈNH GIA LAI **BAN CHỈ ĐẠO LIÊN NGÀNH CƠ CẤU LẠI NGÀNH NÔNG NGHIỆP**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02 /KH-BCĐLNCCLNN	*Gia Lai, ngày21 tháng 10 năm 2022*

KẾ HOẠCH

Khắc phục những tồn tại, hạn chế trong triển khai Kế hoạch hành động "Tái cơ cấu ngành nông nghiệp tỉnh Gia Lai theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững trong điều kiện biến đổi khí hậu, giai đoạn 2016-2020"

Thực hiện Nghị quyết số 139/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 và Báo cáo số 47/BC-HĐND ngày 21/6/2022 của HĐND tỉnh về kết quả giám sát đối với Kế hoạch hành động "Tái cơ cấu ngành nông nghiệp tỉnh Gia Lai theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững trong điều kiện biến đổi khí hậu, giai đoạn 2016-2020".

Ban Chỉ đạo liên ngành về cơ cấu lại ngành nông nghiệp tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2025 thành lập theo Quyết định số 433/QĐ-UBND ngày 30/6/2022 của UBND tỉnh *(sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo)* xây dựng Kế hoạch khắc phục những tồn tại, hạn chế trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch hành động "Tái cơ cấu ngành nông nghiệp tỉnh Gia Lai theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững trong điều kiện biến đổi khí hậu, giai đoạn 2016-2020", cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Đưa ra giải pháp và nhiệm vụ chung, cụ thể để các thành viên Ban Chỉ đạo triển khai thực hiện nhằm khắc phục những tồn tại, hạn chế trong quá trình thực hiện Kế hoạch hành động "Tái cơ cấu ngành nông nghiệp tỉnh Gia Lai theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững trong điều kiện biến đổi khí hậu, giai đoạn 2016-2020" mà Nghị quyết số 139/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 và Báo cáo số 47/BC-HĐND ngày 21/6/2022 của HĐND tỉnh đã chỉ ra; xây dựng phương hướng, nhiệm vụ nhằm nâng cao hiệu quả Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025.

2. Yêu cầu

- Bám sát theo nội dung các văn bản của Trung ương, của tỉnh về kết quả thực hiện giai đoạn 2016-2020 và kế hoạch thực hiện giai đoạn 2021-2025 về cơ cấu lại ngành nông nghiệp tỉnh Gia Lai.

- Cụ thể hóa nhiệm vụ và xây dựng kế hoạch thực hiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ của từng thành viên thuộc Ban Chỉ đạo.

II. MỤC TIÊU

- Đẩy mạnh thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới theo hướng phát triển bền vững, nâng cao chất lượng, giá trị gia tăng và khả năng cạnh tranh nông sản; nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư; phát triển nền nông nghiệp sản xuất hàng hóa lớn ứng dụng công nghệ cao kết hợp bảo vệ môi trường sinh thái; nâng cao thu nhập cho người dân ở khu vực nông thôn; đảm bảo an ninh lương thực và an ninh quốc phòng. Đẩy mạnh phát triển nền nông nghiệp hiện đại, thông minh, nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ, gắn với phát triển công nghiệp chế biến nông sản, thích ứng với biến đổi khí hậu và kết nối bền vững với chuỗi giá trị nông nghiệp toàn cầu.

- Tiếp tục phát huy các chỉ tiêu đạt được và khắc phục các chỉ tiêu không đạt tại Phụ lục kèm theo Báo cáo số 47/BC-HĐND ngày 21/6/2022 của HĐND tỉnh về kết quả giám sát đối với Kế hoạch hành động "Tái cơ cấu ngành nông nghiệp tỉnh Gia Lai theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững trong điều kiện biến đổi khí hậu, giai đoạn 2016-2020".

- Phấn đấu đạt, vượt các tiêu chí cơ cấu lại ngành nông nghiệp tỉnh giai đoạn 2021-2025 theo Phụ lục III ban hành kèm theo Quyết định số 874/QĐ-UBND ngày 09/12/2021 của UBND tỉnh và kế hoạch điều chỉnh, bổ sung (nếu có).

III. NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI

- Tiếp tục tuyên truyền, nâng cao nhận thức của chính quyền các cấp trên địa bàn tỉnh về vị trí, vai trò chiến lược của phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn đối với sự phát triển kinh tế - xã hội chung của tỉnh. Xác định nông, lâm nghiệp là thế mạnh và là nền tảng ổn định lâu dài, hướng tới nâng cao toàn diện đời sống vật chất, tinh thần của nông dân và người dân nông thôn; lấy lợi ích của người dân là mục tiêu cao nhất. Trong cơ cấu lại ngành nông nghiệp, cần tập trung xác định cơ cấu cây trồng, vật nuôi cho phù hợp với khí hậu, thổ nhưỡng từng vùng sản xuất; gắn kết chặt chẽ giữa công nghiệp chế biến, dịch vụ với nông nghiệp; giữa phát triển nông thôn mới bền vững với quá trình đô thị hóa theo hướng "nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh".

- Rà soát, hoàn thiện quy hoạch và quản lý quy hoạch ngành nông nghiệp của tỉnh khoa học, sát thực tế, xác định lại các chỉ tiêu, các sản phẩm chủ lực, sản phẩm đặc trưng của tỉnh gắn với các chủ trương, chính sách được quy định tại các Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020-2025 của Tỉnh ủy về nông nghiệp, nông dân, nông thôn và Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 nhằm phát triển nền nông nghiệp hiệu quả, bền vững theo hướng công nghiệp sinh thái, ứng dụng khoa học - công nghệ tiên tiến, nâng cao chất lượng, giá trị gia tăng; tăng cường hợp tác, liên kết trong sản xuất, chế biến và tiêu thụ; triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2025 (ban

hành kèm theo Quyết định số 874/QĐ-UBND ngày 09/12/2021 của UBND tỉnh) và kế hoạch điều chỉnh, bổ sung (nếu có). Hàng năm, tổ chức sơ kết Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp của tỉnh để có giải pháp khắc phục kịp thời các vướng mắc, bất cập, góp phần thực hiện kế hoạch hiệu quả hơn.

- Huy động các nguồn lực từ nhà nước, từ xã hội đầu tư cho phát triển nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới. lồng ghép và sử dụng có hiệu quả nguồn lực đầu tư từ các chương trình phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025, nhất là các chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.

- Rà soát đưa vào quy hoạch, tập trung nguồn lực đầu tư phát triển hạ tầng nông nghiệp đồng bộ, nhất là quy hoạch hệ thống thủy lợi và hệ thống giao thông nói chung và giao thông nội đồng nói riêng phục vụ cho sản xuất và sinh hoạt của người dân. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ trong sản xuất nông nghiệp; ngành khoa học – công nghệ triển khai tốt các nghiên cứu, đề tài cho phát triển nông nghiệp, đảm bảo có hiệu quả, thiết thực, phù hợp với thực tiễn sản xuất của ngành nông nghiệp hướng tới nền nông nghiệp thông minh, nâng cao chuỗi giá trị trong sản xuất nông nghiệp.

- Chủ động nghiên cứu những nội dung đã được kiến nghị tại Báo cáo số 47/BC-HĐND ngày 21/6/2022 của Đoàn Giám sát HĐND tỉnh để kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế nhằm triển khai kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp ở những năm tiếp theo đảm bảo thiết thực, hiệu quả theo thẩm quyền.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện Quyết định số 874/QĐ-UBND ngày 09/12/2021 của UBND tỉnh về Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch điều chỉnh, bổ sung (nếu có) đảm bảo hiệu quả; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở và hướng dẫn các địa phương triển khai thực hiện.

- Căn cứ Bộ tiêu chí giám sát, đánh giá được ban hành tại Quyết định số 255/QĐ-TTg ngày 25/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2021-2025, Văn bản số 3629/BNN-KH ngày 15/6/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc phân công triển khai Kế hoạch giai đoạn 2021-2025 theo Quyết định số 255/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ để phối hợp với Cục Thống kê tỉnh, các sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức thực hiện tiêu chí, giám sát đánh giá tiêu chí; thường xuyên đôn đốc, đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch cơ cấu lại theo Bộ tiêu chí giám sát đánh giá; tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện.

- Xây dựng các chương trình, dự án kêu gọi đầu tư lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn hàng năm đề xuất cập nhật vào danh mục kêu gọi đầu tư của

tỉnh, đồng thời phối hợp với các Sở, ngành liên quan giải quyết nhanh các thủ tục hành chính liên quan đến các dự án đầu tư nhằm tăng cường khả năng thu hút đầu tư cho lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật liên quan đến lĩnh vực nông nghiệp, nhất là các cơ chế, chính sách. Tăng cường phối hợp tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, năng lực quản lý điều hành cho đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước ở các cấp, các ngành, các địa phương.

- Phối hợp, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai có hiệu quả xây dựng chuỗi liên kết trong sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp để nâng cao giá trị sản phẩm một cách bền vững. Đồng thời thực hiện tốt các cơ chế, chính sách hỗ trợ đã được ban hành.

- Tiếp tục rà soát, nghiên cứu và chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương liên quan tham mưu, đề xuất UBND tỉnh:

+ Triển khai việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng phù hợp với đặc điểm, tình hình của tỉnh nói chung và của từng địa phương nói riêng, đặc biệt nghiên cứu phương án chuyển đổi đối với diện tích cây trồng tại một số địa phương không mang lại giá trị kinh tế cao.

+ Ban hành hướng dẫn, quy định mức hỗ trợ, bổ sung nội dung hỗ trợ tư vấn phát triển sản phẩm OCOP, hỗ trợ đầu tư máy móc, cơ sở hạ tầng cho các cơ sở sản xuất phát triển sản phẩm mới, nâng hạng sao, xúc tiến thương mại. Tạo điều kiện thuận lợi về thủ tục hành chính cho các doanh nghiệp, HTX đăng ký sản phẩm OCOP; tăng cường thông tin, tuyên truyền đến cấp xã, doanh nghiệp, HTX tham gia chương trình OCOP.

+ Kịp thời tham mưu, đề xuất UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Gia Lai ngay sau khi Chính phủ ban hành Nghị định quy định về chính sách đầu tư hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi.

+ Thành lập bộ phận tư vấn (hoạt động kiêm nhiệm) về các chính sách phát triển nông nghiệp, tham gia hỗ trợ, giải quyết những vướng mắc bất cập cho doanh nghiệp, HTX và người nông dân trong hoạt động lĩnh vực nông nghiệp.

+ Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ trong lựa chọn, tạo giống cây trồng, vật nuôi, thức ăn chăn nuôi, vật tư nông nghiệp (thức ăn gia súc, phân bón), ...; tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ nguồn giống cây trồng, vật nuôi; xác định lại mật độ chăn nuôi của một số địa phương.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền khi được phân công và theo kế hoạch định kỳ tổ chức thanh tra, kiểm tra việc sử dụng đất theo quy hoạch, kế hoạch đã được phê duyệt.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố rà soát, điều chỉnh quy

hoạch, kế hoạch sử dụng đất đảm bảo theo quy định pháp luật và phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương; kiểm tra chặt chẽ quy hoạch và quản lý, thực hiện quy hoạch sử dụng đất nông nghiệp.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Đất đai năm 2013 và các quy định pháp luật khác có liên quan theo hướng khuyến khích tích tụ, tập trung đất đai phục vụ sản xuất nông nghiệp quy mô lớn.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT nghiên cứu, tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển nền nông nghiệp xanh, giảm phát thải và ứng phó với biến đổi khí hậu, sử dụng hiệu quả tài nguyên, khắc phục ô nhiễm môi trường khu vực nông nghiệp, nông thôn.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành cơ chế lồng ghép nguồn vốn giữa các chương trình mục tiêu quốc gia, giữa các chương trình mục tiêu quốc gia với các chương trình, dự án khác; cơ chế huy động các nguồn lực khác thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh. Trong đó chỉ đạo các huyện, thị xã, thành phố ưu tiên nguồn lực từ các chương trình mục tiêu quốc gia để đầu tư hạ tầng nông nghiệp nông thôn, nhất là hệ thống thủy lợi, giao thông nội đồng, điện sản xuất đáp ứng được yêu cầu phục vụ sản xuất, khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư các bước tiếp theo. Thời gian thực hiện: Kỳ họp cuối năm 2022.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố tập trung các nguồn vốn đầu tư phát triển, vốn ODA đầu tư các công trình hạ tầng nông nghiệp đồng bộ, nhất là phát triển kết cấu hạ tầng, phòng chống thiên tai, biến đổi khí hậu và thuỷ lợi; phát triển mạng lưới giao thông vận tải phù hợp với Quy hoạch được phê duyệt. Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai hiệu quả Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; Thường xuyên rà soát danh mục thu hút đầu tư các dự án thuộc lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn phù hợp Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp tỉnh Gia Lai. Thời gian thực hiện: Thường xuyên (hằng năm).

4. Sở Công Thương

- Phối hợp với Cục Quản lý thị trường, các cơ quan, đơn vị, địa phương kiểm soát chặt chẽ, xử lý nghiêm các hoạt động buôn lậu và gian lận thương mại đối với hàng hóa nông, lâm, thủy sản, nhất là tăng cường quản lý vật tư nông nghiệp (phân bón, thuốc trừ sâu,...).

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nghiên cứu đề xuất các cơ chế, chính sách phát triển thị trường tiêu thụ, thúc đẩy xuất khẩu nông sản; hỗ trợ các địa phương quảng bá sản phẩm hàng hóa và xây dựng thương hiệu một số sản phẩm có tiềm năng thế mạnh trên địa bàn tỉnh.

- Sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn khuyến công Trung ương và địa phương hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh cải tiến sản phẩm, mẫu mã, bao bì nhằm đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng của nhà phân phối, thu mua, góp phần xây dựng thương hiệu, hình ảnh doanh nghiệp.

- Hỗ trợ cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh tiếp cận các thông tin về thị trường, chính sách xuất khẩu hàng hóa và phòng vệ thương mại tại thị trường xuất khẩu trọng điểm, các quốc gia tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới với Việt Nam; tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại, quảng bá, tiêu thụ sản phẩm nông sản và khuyến khích tiêu dùng nội địa; thu hút đầu tư các dự án công nghiệp chế biến nâng cao giá trị, chất lượng sản phẩm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của thị trường trong nước và xuất khẩu ra thị trường quốc tế.

- Thường xuyên tham mưu tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh để vinh danh các sản phẩm công nghiệp của tỉnh, lựa chọn sản phẩm tham gia bình chọn cấp khu vực, cấp quốc gia nhằm xây dựng thương hiệu sản phẩm, hàng hóa đặc trưng, tiêu biểu của tỉnh Gia Lai.

- Hướng dẫn Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh trình tự, thủ tục, lựa chọn và đề xuất các vị trí phù hợp để thành lập cụm công nghiệp theo quy định. Đôn đốc các địa phương đẩy nhanh tiến độ bồi thường, giải phóng mặt bằng, đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, khuyến khích và kêu gọi đầu tư vào các cụm công nghiệp nhằm tạo quỹ đất sạch thu hút đầu tư công nghiệp chế biến các sản phẩm nông nghiệp.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các sở, ban, ngành có liên quan rà soát, điều chỉnh, bổ sung cơ chế, chính sách có liên quan tới hỗ trợ tăng cường năng lực nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học công nghệ và tiến bộ kỹ thuật, xã hội hóa nguồn lực cho phát triển khoa học, công nghệ.

- Hướng dẫn, hỗ trợ đẩy mạnh thực hiện việc xây dựng và phát triển thương hiệu đối với các sản phẩm hàng hóa nông sản thế mạnh trên địa bàn tỉnh nhằm nâng cao giá trị, tăng sức cạnh tranh các sản phẩm nông nghiệp tỉnh.

- Tham mưu triển khai thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ làm cơ sở và nền tảng cho việc thực hiện các nội dung tại Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 03/7/2019 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Gia Lai (Khóa XV) và Quyết định số 295/QĐ-UBND ngày 13/5/2021 của UBND tỉnh về bảo tồn và phát triển cây dược liệu trên địa bàn tỉnh Gia Lai đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 11/11/2019 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Gia Lai (Khóa XV) và Quyết định số 107/QĐ-UBND ngày 26/02/2021 của UBND tỉnh về phát triển sản xuất rau, hoa và cây ăn quả trên địa bàn tỉnh Gia Lai đến năm 2030, định hướng đến năm 2040.

- Thực hiện công tác tăng cường nguồn lực đầu tư cho khoa học và công nghệ; thu hút sự quan tâm của các ngành, địa phương, doanh nghiệp đầu tư cho

nghiên cứu khoa học, phát triển và đổi mới công nghệ; lấy doanh nghiệp làm trọng tâm để hỗ trợ và phát triển. Đẩy mạnh công tác chuyển giao công nghệ, ứng dụng các tiến bộ khoa học và công nghệ phục vụ cho sản xuất trong lĩnh vực giống cây trồng, vật nuôi, công nghệ chế biến sâu các sản phẩm nông lâm sản trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu UBND tỉnh phê duyệt các nhiệm vụ khoa học và công nghệ hỗ trợ ngành nông nghiệp trong công tác lập quy hoạch vùng phát triển sản xuất nông nghiệp chủ lực của tỉnh như: Cà phê, Chanh dây, Hồ tiêu, rau hoa, cây ăn quả, cây dược liệu,... theo tiêu chuẩn (VietGAP, GlobalGAP, hữu cơ,...) để nâng cao giá trị sản phẩm và phục vụ cho xuất khẩu.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn thực hiện các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, hướng dẫn triển khai áp dụng công cụ quản lý, quy trình quản lý hiện đại; hỗ trợ đăng ký bảo hộ, quản lý, bảo vệ và khai thác, phát triển tài sản trí tuệ, sản phẩm được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ.

6. Sở Tài chính

- Trên cơ sở đề xuất của Sở Nông nghiệp và PTNT và các ngành có liên quan, tổng hợp đề xuất các bộ, ngành Trung ương sửa đổi, bổ sung chính sách thuế, phí theo hướng tạo thuận lợi cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của ngành nông nghiệp và thu hút đầu tư của các thành phần kinh tế vào lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, đơn giản hóa các thủ tục hành chính về thuế.

- Căn cứ khả năng cân đối ngân sách tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí từ các nguồn vốn và vốn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật để thực hiện Kế hoạch này và Quyết định số 703/QĐ-TTg ngày 28/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình phát triển nghiên cứu, sản xuất giống phục vụ cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2021-2030 đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm.

7. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các sở, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan chỉ đạo các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh triển khai công tác đào tạo nghề cho lao động gắn với địa chỉ sử dụng lao động cụ thể của doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh, hợp tác xã.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nắm bắt nhu cầu đào tạo nghề, đặc biệt là các ngành nghề chất lượng cao để đào tạo nguồn nhân lực phục vụ sản xuất, kinh doanh nông nghiệp, chế biến, bảo quản nông sản đáp ứng nhu cầu của cơ cấu lại ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới.

8. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các đơn vị, địa phương và các doanh nghiệp bưu chính hỗ trợ đưa sản phẩm nông nghiệp, OCOP địa phương lên sàn thương mại điện tử giúp các doanh nghiệp, hợp tác xã và người nông dân mở rộng thị trường tiêu thụ.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí và hệ thống thông tin cơ sở trên

địa bàn tỉnh tuyên truyền Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021- 2025.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức triển khai, hướng dẫn thực hiện các quy định về chuyển đổi số liên quan đến lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn, góp phần thực hiện thành công Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2025.

9. Ban Dân tộc: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương tổ chức triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 kịp thời, hiệu quả, đúng theo quy định.

10. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Gia Lai

- Chủ động rà soát, tổng hợp các cơ chế, chính sách của Trung ương và của tỉnh đã ban hành để kiến nghị điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nghiên cứu đơn giản hóa, cụ thể hóa, minh bạch hóa quy trình, hồ sơ, thủ tục vay vốn; các dự án vay vốn mẫu, bảo đảm công khai, minh bạch; có cơ chế tín dụng ưu đãi cho tái canh cà phê, cũng như tạo cơ chế thông thoáng về hồ sơ, thủ tục vay vốn cho các doanh nghiệp, HTX nông nghiệp và dịch vụ trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo các chi nhánh ngân hàng, quỹ tín dụng Nhân dân trên địa bàn tiếp tục thực hiện hiệu quả các chính sách tín dụng phục vụ nông nghiệp, nông thôn. Cân đối nguồn vốn đáp ứng kịp thời nhu cầu vốn và tạo điều kiện tiếp cận vốn tín dụng ngân hàng để các thành phần kinh tế đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; đặc biệt là các doanh nghiệp đầu tư vào dự án nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, phát triển cơ giới hóa nông nghiệp và công nghiệp chế biến nông sản.

- Cân đối nguồn vốn đáp ứng kịp thời nhu cầu vốn phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn; rà soát, đơn giản hóa thủ tục vay vốn, đa dạng hóa các sản phẩm tín dụng; tăng cường kết nối giữa ngân hàng với doanh nghiệp, hợp tác xã và người dân nhằm tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong tiếp cận nguồn vốn tín dụng, đặc biệt là các doanh nghiệp đầu tư vào dự án nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, phát triển công nghiệp chế biến nông sản, doanh nghiệp đầu mối liên kết trong sản xuất nông nghiệp theo chuỗi giá trị.

11. Liên minh Hợp tác xã tỉnh

- Chủ động phối hợp với các Sở, ngành, địa phương liên quan rà soát lại tình hình hoạt động của các Hợp tác xã trên địa bàn tỉnh, kịp thời hỗ trợ, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc của hợp tác xã, giúp các hợp tác xã hoạt động có hiệu quả hơn trong thời gian đến. Tham gia phối hợp với các Sở, ngành, địa phương liên quan xử lý dứt điểm các hợp tác xã không thực hiện chuyển đổi theo Luật hợp tác xã năm 2012 và ngưng hoạt động kéo dài theo chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh.

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, năng lực quản lý điều hành cho đội ngũ cán bộ hợp tác xã.

12. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Trên cơ sở Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2021-2025 ban hành kèm theo Quyết định số 874/QĐ-UBND ngày 09/12/2021 của UBND tỉnh, tiếp tục rà soát các chỉ tiêu cơ cấu lại ngành nông nghiệp sát với thực tiễn địa phương và theo kế hoạch chung của tỉnh, xây dựng Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2021-2025, cụ thể hóa các chỉ tiêu thực hiện của từng lĩnh vực tại địa phương đảm bảo phù hợp với thực tiễn và phê duyệt trong năm 2022; xây dựng định hướng chuyển đổi cơ cấu ở các lĩnh vực ngành nông nghiệp, tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất và xây dựng phương án *"dồn thửa, đổi ruộng"* có hiệu quả trong giai đoạn tới.

- Phối hợp chặt chẽ với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội nghề nghiệp có liên quan trong công tác tuyên truyền, hướng dẫn doanh nghiệp, hợp tác xã và người dân tiếp cận đến các cơ chế, chính sách liên quan đến lĩnh vực nông nghiệp, nhất là người đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tham gia vào các nhóm nhiệm vụ, giải pháp tái cơ cấu nông nghiệp tại địa phương và các chuỗi liên kết sản xuất, ứng dụng khoa học công nghệ nhằm nâng cao năng suất cây trồng, vật nuôi.

- Rà soát, kiểm tra mật độ chăn nuôi để đề xuất UBND tỉnh điều chỉnh phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương; đồng thời, xác định vùng ảnh hưởng của các dự án chăn nuôi đang hoạt động trên địa bàn đảm bảo yêu cầu về môi trường; kiểm tra việc chấp hành các quy định về bảo vệ môi trường của các dự án chăn nuôi, góp phần quản lý tốt công tác phòng, chống dịch bệnh và kiểm soát tình trạng gây ô nhiễm môi trường, từng bước chuyển dịch nông nghiệp lĩnh vực chăn nuôi từ nhỏ lẻ sang trang trại quy mô lớn.

- Trên cơ sở Quyết định phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021 - 2030, Kế hoạch sử dụng đất hằng năm trên địa bàn, tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; thực hiện giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đảm bảo đúng theo quy định và quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; kiểm soát chặt chẽ việc chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định của pháp luật, tránh tình trạng tích tụ đất không đúng quy định, vượt hạn mức.

- Tăng cường phối hợp với các cơ quan chuyên môn trong công tác thu hút đầu tư, liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm tại các địa phương, ứng dụng thương mại điện tử nhằm nâng cao giá trị gia tăng và sức cạnh tranh của sản phẩm, giảm dần sản xuất manh mún, tập trung phát triển nền nông nghiệp bền vững trong giai đoạn tiếp theo.

- Để tạo điều kiện thuận lợi về thủ tục hành chính và kịp thời hỗ trợ, tháo gỡ cho doanh nghiệp, hợp tác xã và người nông dân liên quan đến cơ chế, chính sách hoạt động lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố xem xét thành lập bộ phận tư vấn hoạt động kiêm nhiệm (phòng

Kinh tế thuộc thành phố, thị xã; phòng Nông nghiệp thuộc các huyện) để nghiên cứu, rà soát các cơ chế, chính sách phát triển nông nghiệp nhằm kịp thời có giải pháp khắc phục các khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về kinh tế hợp tác xã; chủ động tiếp cận, tìm hiểu tâm tư, nguyện vọng của HTX để kịp thời giải quyết hoặc đề xuất hỗ trợ giải quyết các khó khăn, vướng mắc cho các HTX; chủ động thực hiện các chính sách hỗ trợ đối với HTX và làm cầu nối để các hợp tác xã có cơ hội liên kết với các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh.

- Có giải pháp đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất, chế biến, bảo quản và tiêu thụ; tăng cường liên kết vùng, đẩy mạnh các chuỗi liên kết sản xuất; nâng cao chất lượng sản phẩm mang tính đặc trưng, đặc thù.

- Khuyến khích các doanh nghiệp trên địa bàn thực hiện các chính sách đào tạo nghề, tạo việc làm và thu nhập cho người lao động tại chỗ, nhất là người đồng bào dân tộc thiểu số.

13. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội: Tăng cường vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh trong thực hiện công tác tuyên truyền, vận động, giám sát, phản biện xã hội và phát huy vai trò của mọi tầng lớp Nhân dân trong công cuộc cơ cấu lại ngành nông nghiệp, gắn với xây dựng nông thôn mới.

14. Đề nghị các hội, hiệp hội doanh nghiệp

- Đồng hành với các sở, ban, ngành và địa phương triển khai hiệu quả các chính sách hỗ trợ cho người dân, hợp tác xã, doanh nghiệp về thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp.

- Tham gia thực hiện các hoạt động thông tin, tuyên truyền và hỗ trợ nông dân hợp tác, liên kết sản xuất với các doanh nghiệp và các tổ chức kinh tế khác, bảo vệ lợi ích của hội viên trong quá trình ký kết và thực hiện hợp đồng liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản.

- Tham gia đề xuất cơ chế chính sách và biện pháp khuyến khích, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư phát triển trong lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

15. Đề nghị Liên hiệp các Hội khoa học Kỹ thuật tỉnh

Phát huy sức mạnh và vai trò của đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ trong nghiên cứu khoa học; huy động tối đa sức mạnh của đội ngũ trí thức, góp phần tích cực vào thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nói chung và lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn nói riêng; gắn hoạt động của Liên hiệp hội với sản xuất, nâng cao đời sống của Nhân dân và giới thiệu các sáng kiến, ý tưởng mới tiêu biểu phục vụ xây dựng nông thôn mới gắn với phát triển nông nghiệp.

16. Đề nghị các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác và nông hội trong lĩnh vực nông nghiệp

- Thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Nhà nước và nội

dung cơ cấu lại ngành nông nghiệp của tỉnh giai đoạn 2021-2025 tại Kế hoạch này. Đẩy mạnh liên doanh, liên kết trong sản xuất từ cung ứng các dịch vụ đầu vào đến thu mua, chế biến và tiêu thụ sản phẩm; đầu tư đổi mới quy trình sản xuất, công nghệ và thiết bị để nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh và sử dụng tài nguyên.

- Các hợp tác xã từng bước mở rộng quy mô, thực hiện đổi mới hoạt động theo luật Hợp tác xã. Thực hiện có hiệu quả phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản và phát huy vai trò là tổ chức đại diện cho nông dân trong chuỗi liên kết.

17. Đề nghị Tổng Công ty Cà phê Việt Nam, Tập đoàn Cao su Việt Nam, Binh đoàn 15

- Tạo điều kiện cho các công ty, hợp tác xã, hộ dân được trồng xen canh các loại cây nông nghiệp ngắn ngày (dứa, dược liệu,...) vào diện tích cây cao su, cà phê trong giai đoạn kiến thiết cơ bản.

- Căn cứ vào sản phẩm chủ lực của địa phương, đề nghị chỉ đạo các đơn vị trực thuộc đứng chân trên địa bàn tỉnh xây dựng kế hoạch cơ cấu lại ngành, hàng, sản phẩm chủ lực, kế hoạch sử dụng đất để cùng với địa phương thực hiện hiệu quả Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp của tỉnh.

18. Chế độ báo cáo:

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo) chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch này của các sở, ngành, địa phương, báo cáo UBND tỉnh, HĐND tỉnh định kỳ hàng năm (trước ngày 10/12) hoặc đột xuất (khi có yêu cầu).

2. Các sở, ban, ngành của tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố (thành viên Ban Chỉ đạo) có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này gửi về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh hàng năm (trước ngày 05/12) hoặc đột xuất (khi có yêu cầu).

Trên đây là Kế hoạch khắc phục những tồn tại, hạn chế trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch hành động "Tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững trong điều kiện biến đổi khí hậu, giai đoạn 2016-2020" của Ban Chỉ đạo liên ngành về cơ cấu lại ngành nông nghiệp tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2025. Đề nghị các thành viên Ban Chỉ đạo và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- HĐND tỉnh (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- UB MTTQVN tỉnh;
- Các Tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Thành viên BCĐ theo QĐ số 433/QĐ-UBND;
- Sở NN&PTNT;
- Tổng Công ty Cà phê Việt Nam, Tập đoàn Cao su Việt Nam, Binh đoàn 15;
- Lưu: VT, KTTH, NC, NL.

TRƯỞNG BAN

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Kpă Thuyên